

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương
trước năm 2030

Sau khi được thành lập (trên cơ sở hợp nhất 3 tỉnh: Hà Nam, Ninh Bình và Nam Định), tỉnh Ninh Bình có tổng diện tích tự nhiên 3.942,61 km², dân số hơn 4,4 triệu người, trở thành một trong những tỉnh có quy mô dân số lớn nhất cả nước và có không gian phát triển mới hội tụ đầy đủ các yếu tố về vị trí địa lý, lịch sử - văn hóa, tiềm năng kinh tế, nguồn nhân lực và hệ thống kết cấu hạ tầng để phát triển nhanh và bền vững.

Xuất phát từ vị trí, vai trò, tiềm năng và lợi thế của tỉnh Ninh Bình; căn cứ các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về phát triển đô thị và phát triển các vùng động lực; căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra; việc ban hành Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030 là yêu cầu khách quan, cần thiết và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Nghị quyết là cơ sở chính trị quan trọng để thống nhất nhận thức, ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ, chính quyền, hệ thống chính trị và Nhân dân; định hướng chiến lược phát triển tỉnh Ninh Bình trong giai đoạn mới, tạo động lực mạnh mẽ để khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, phấn đấu xây dựng Ninh Bình phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng với vị thế và vai trò của một thành phố trực thuộc Trung ương trong tương lai.

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Xây dựng tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030 là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, đòi hỏi quyết tâm chính trị cao, tư duy đột phá, cách làm riêng, phương pháp riêng và cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp với điều kiện thực tiễn và lợi thế so sánh của tỉnh; phấn đấu hoàn thành mục tiêu trong thời gian sớm nhất.

2. Phát triển đô thị Ninh Bình theo hướng xanh, thông minh, hiện đại, giàu bản sắc; kết hợp hài hòa giữa bảo tồn di sản văn hóa - thiên nhiên với phát triển kinh tế - xã hội.

3. Phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững dựa trên các yếu tố: khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; nguồn nhân lực chất lượng cao...; tổ chức lại không gian phát triển để khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng khu vực; lấy con người làm trung tâm, chủ thể và mục tiêu của phát triển.

4. Kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh. Phát huy vị trí chiến lược về quốc phòng; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; chủ động mở rộng các quan hệ hợp tác, hội nhập quốc tế dựa trên nền tảng văn hóa, kinh tế, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển.

II. MỤC TIÊU

Xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030 với đặc trưng đô thị di sản thiên nhiên kỷ trên cơ sở bám sát chủ trương, đường lối, định hướng của Đảng và vận dụng linh hoạt theo điều kiện thực tiễn của địa phương để đảm bảo hoàn thành các tiêu chí bắt buộc theo quy định của Trung ương, với các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Hoàn thành các tiêu chí và được công nhận là đô thị loại I; xây dựng và định hình rõ nét cấu trúc “đô thị di sản thiên nhiên kỷ” trên cơ sở bảo tồn nguyên vẹn và phát huy giá trị khu vực lõi lịch sử, hệ thống thành quách, kinh thành cổ; kết hợp hài hòa với không gian sinh thái sông núi; phân đấu 100% các đô thị có quy chế quản lý kiến trúc trong đó có các quy định bảo vệ, phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia và quốc tế, các công trình kiến trúc có giá trị, làng cổ, phố cổ,... trong không gian đô thị; có ≥ 05 công trình kiến trúc, khu nhà ở, khu đô thị đã được đầu tư xây dựng đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế...

- Phân đấu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân giai đoạn 2025 - 2030 đạt tối thiểu 11%/năm, nằm trong nhóm các tỉnh có tốc độ tăng trưởng GRDP cao nhất cả nước.

- Phân đấu thu nhập bình quân đầu người/năm cao hơn thu nhập bình quân đầu người/năm của cả nước; là một trong 10 tỉnh, thành phố có thu nhập bình quân đầu người cao nhất cả nước.

- Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt từ 80% trở lên.

- Phân đấu đến năm 2030, cơ bản không còn hộ nghèo trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Quy hoạch, xây dựng và quản lý phát triển đô thị, cảnh quan, kiến trúc bền vững; phát triển mạnh các đô thị hướng tới mục tiêu đạt tỷ lệ đô thị hóa theo tiêu chí đô thị loại I trước năm 2030. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng chiến lược đồng bộ, thông minh, kết nối nội tỉnh và liên vùng, quốc tế. Khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương, nhất là lợi thế từ vị trí chiến lược phía Nam thủ đô Hà Nội để phát triển đô thị xanh có kiến trúc hài hòa gắn với di sản, làm nền tảng xây dựng đô thị di sản thiên niên kỷ giàu bản sắc.

- Kết hợp chặt chẽ giữa bảo tồn di sản với phát huy nguồn lực văn hóa, tài nguyên di sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân, nâng tầm giá trị thương hiệu địa phương.

- Phát triển công nghiệp công nghệ cao, trọng tâm là cơ khí, chế biến, chế tạo, năng lượng, gắn với các lợi thế không gian của tỉnh; phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch trở thành cụm ngành kinh tế mũi nhọn; đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực, kinh nghiệm, có khả năng dẫn dắt phát triển; tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thúc đẩy phát triển nông nghiệp sinh thái đa giá trị; xây dựng nông thôn mới đi sâu vào chất lượng phát triển, tính bền vững của tiêu chí đạt được, thúc đẩy quan hệ nông thôn - đô thị hài hòa; thực hiện hiệu quả đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, đời sống.

- Phát triển xã hội hài hòa, làm tốt chính sách xã hội, mở rộng phạm vi bao phủ an sinh xã hội và nâng cao phúc lợi xã hội. Hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; bảo đảm dịch vụ y tế công bằng, hiệu quả, bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý và hiệu quả nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, thực hiện tăng trưởng xanh, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai.

- Thực hiện có hiệu quả các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an nhân dân tinh, gọn, mạnh, bám sát cơ sở.

- Tập trung xây dựng, triển khai các cơ chế, chính sách phục vụ phát triển, tháo gỡ kịp thời những nút thắt, điểm nghẽn, đảm bảo đồng bộ, hài hòa trên các lĩnh vực, đáp ứng các yêu cầu phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn tới; đảm bảo nguồn lực để xây dựng tỉnh Ninh Bình là thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

2. Giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền đô thị

Phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức đảng trong hệ thống chính trị đô thị; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng phù hợp với mô hình chính quyền đô thị; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực; đề cao kỷ luật, kỷ cương trong hệ thống chính trị, nhất là trong quản lý đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, tài chính...

Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với quy mô, tính chất của đô thị. Chuẩn bị đầy đủ điều kiện để triển khai mô hình chính quyền đô thị theo quy định của Trung ương; từng bước đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp cơ sở theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý đô thị có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, am hiểu quản trị đô thị hiện đại, kinh tế đô thị, chuyển đổi số và phát triển bền vững. Thực hiện tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ theo vị trí việc làm; tăng cường thu hút, trọng dụng nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, giao thông, môi trường, chuyển đổi số.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền đô thị phục vụ, liêm chính, hành động. Rà soát, đơn giản hóa, chuẩn hóa thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, thuận tiện, giảm chi phí thời gian và chi phí không chính thức cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường thực hiện cơ chế “một cửa, một cửa liên thông” hiện đại; mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao. Nâng cao chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền. Đẩy nhanh chuyển đổi số trong quản lý đô thị; xây dựng và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu về dân cư, đất đai, quy hoạch, hạ tầng, môi trường, giao thông. Phát triển trung tâm điều hành đô thị thông minh; ứng dụng công nghệ số trong giám sát, dự báo, điều hành các lĩnh vực đô thị trọng yếu. Tăng cường liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

2.2. Hoàn thiện, triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và các quy hoạch có liên quan bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, tầm nhìn dài hạn

Rà soát, điều chỉnh, cập nhật Quy hoạch tỉnh Ninh Bình phù hợp với mục

tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; bảo đảm thống nhất với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, Quy hoạch tổng thể quốc gia, Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Hồng và duyên hải Bắc Bộ. Xác lập rõ mô hình phát triển đô thị di sản thiên niên kỷ, trong đó di sản lịch sử - văn hóa - cảnh quan là trục giá trị cốt lõi, gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế sáng tạo, du lịch bền vững và đô thị thông minh.

Hoàn thiện hệ thống quy hoạch đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết theo hướng: Bảo tồn nghiêm ngặt không gian di sản (Cố đô Hoa Lư, Quần thể danh thắng Tràng An, các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu); kiểm soát chặt chẽ chiều cao, mật độ xây dựng, kiến trúc cảnh quan khu vực lõi di sản; phát triển các khu đô thị mới hiện đại, đồng bộ hạ tầng ở các khu vực có điều kiện, tạo dư địa phát triển dài hạn.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý và thực hiện quy hoạch; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, điều chỉnh quy hoạch tùy tiện, làm phá vỡ không gian di sản và định hướng phát triển chung. Gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với kết quả tổ chức thực hiện quy hoạch trên địa bàn. Cụ thể hóa quy hoạch thành các chương trình, đề án, dự án trọng điểm, có lộ trình, phân kỳ đầu tư rõ ràng, ưu tiên bố trí nguồn lực cho các dự án hạ tầng khung, hạ tầng kết nối vùng, hạ tầng bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

2.3. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đa dạng hóa hình thức đầu tư; thu hút mạnh mẽ nguồn lực xã hội, nhất là khu vực tư nhân

Đổi mới mạnh mẽ tư duy huy động và phân bổ nguồn lực phát triển. Chuyển từ tư duy “đầu tư công là chủ đạo” sang tư duy kiến tạo, dẫn dắt, kích hoạt và lan tỏa nguồn lực xã hội, trong đó đầu tư công tập trung vào hạ tầng khung, hạ tầng chiến lược, thực hiện phân bổ nguồn lực theo không gian phát triển, ưu tiên các khu vực động lực, hành lang kinh tế, các đô thị di sản, đô thị trung tâm, khu kinh tế ven biển, khu công nghiệp - dịch vụ gắn với đổi mới sáng tạo, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí, gắn trách nhiệm người đứng đầu với hiệu quả sử dụng nguồn lực công.

Đẩy mạnh các hình thức đối tác công - tư (PPP) trong phát triển hạ tầng giao thông, hoàn thành tuyến đường bộ ven biển; triển khai, thi công hoàn thiện hệ thống giao thông đường bộ, nhất là các tuyến đường kết nối 03 đô thị trung tâm Phủ Lý - Hoa Lư - Nam Định, chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo tiến độ thi công tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa bàn tỉnh theo kế hoạch; quy hoạch, thu hút đầu tư cảng hàng không ngay sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; phát triển hệ thống hạ tầng logistics, cảng biển, khu kinh tế ven biển đồng bộ, hiện đại, kết nối vùng duyên hải với nội địa và quốc tế.

Xây dựng danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư mang tính dẫn dắt, có sức lan tỏa cao, nhất là các dự án hạ tầng chiến lược, đô thị di sản, du lịch cao cấp, kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Thu hút nhà đầu tư chiến lược, tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước, có năng lực tài chính, công nghệ, quản trị hiện đại; ưu tiên các dự án hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường, bản sắc văn hóa. Thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân phát triển trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế đô thị Ninh Bình; tạo điều kiện cho doanh nghiệp địa phương tham gia sâu vào chuỗi giá trị.

2.4. Thu hút, phát triển toàn diện các lĩnh vực kinh tế - xã hội

Phát triển công nghiệp, trọng tâm là công nghiệp hiện đại, thông minh, công nghệ cao. Tập trung hỗ trợ để các doanh nghiệp đầu tư, hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp mới; đẩy nhanh tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên cơ sở thu hút có chọn lọc những lĩnh vực công nghệ cao, thân thiện môi trường, giá trị gia tăng cao, đóng góp lớn cho ngân sách, thúc đẩy năng lực tham gia của doanh nghiệp Việt Nam, doanh nghiệp địa phương vào chuỗi giá trị sản phẩm. Phát huy hiệu quả các cơ chế ưu đãi của Khu kinh tế Ninh Cơ để đẩy nhanh thu hút đầu tư phát triển công nghiệp công nghệ cao gắn với chuyên đổi xanh, chuyên đổi số, phát triển kinh tế ven biển. Tập trung hoàn thiện hạ tầng và tháo gỡ vướng mắc, sớm đưa Khu công nghệ cao Hà Nam vào hoạt động, phát huy vai trò dẫn dắt chuyên đổi mô hình tăng trưởng.

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành dịch vụ; phát triển các sản phẩm dịch vụ có hàm lượng tri thức và chất lượng cao, có lợi thế cạnh tranh. Phát triển du lịch cùng với công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí trở thành cụm ngành kinh tế mũi nhọn; tiếp tục phát triển và nâng tầm các sản phẩm du lịch truyền thống đã được khẳng định gắn với các di sản, di tích, danh thắng nổi tiếng tại địa phương, phát triển du lịch biển gắn với du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch trải nghiệm, du lịch làng nghề. Tập trung phát triển dịch vụ tài chính, ngân hàng, viễn thông, logistics, chuỗi bán lẻ gắn với thúc đẩy thương mại điện tử. Thu hút các trường đại học có uy tín trong nước và quốc tế, bệnh viện chuyên sâu, học viện bóng đá quốc tế đầu tư, mở phân hiệu, chi nhánh tại tỉnh; đầu tư xây dựng đồng bộ các thiết chế văn hóa hiện đại; từng bước xây dựng Ninh Bình trở thành trung tâm du lịch quốc gia, quốc tế, giáo dục đại học, đào tạo nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe, công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, trung tâm tổ chức sự kiện của vùng và của đất nước.

Tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, an toàn, tuần hoàn, đa giá trị, ứng dụng công nghệ cao, phát triển nông nghiệp

số, nông nghiệp du lịch sinh thái cảnh quan. Xây dựng nông thôn mới đi sâu vào chất lượng phát triển, tính bền vững của tiêu chí đạt được, thúc đẩy quan hệ nông thôn - đô thị hài hòa, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới hiện đại bảo đảm thực chất, hiệu quả, bền vững. Tiếp tục đầu tư phát triển, hiện đại hóa hạ tầng nông thôn, nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ cơ bản, thiết yếu phục vụ Nhân dân, nhất là giao thông vận tải, giáo dục, chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh ban đầu, văn hóa, thông tin, môi trường.

Phát triển xã hội hài hòa, giảm nghèo bền vững. Chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động, cơ cấu nghề nghiệp, thúc đẩy sinh kế bền vững, ổn định thu nhập, nâng cao chất lượng sống cho người dân. Đẩy nhanh tiến độ triển khai chương trình phát triển nhà ở xã hội; bảo đảm kết nối hài hòa giữa nhà ở, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, xây dựng đô thị văn minh, bền vững.

Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo gắn với hội nhập quốc tế nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh và vùng Đồng bằng sông Hồng. Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình đổi mới giáo dục các cấp; phát huy vai trò tỉnh Ninh Bình là một trong những trung tâm đào tạo nhân lực chất lượng cao của vùng và cả nước. Chủ động, tích cực tận dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật, nhất là thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng chuyển đổi số để đổi mới phương thức giáo dục, tạo đột phá trong phát triển giáo dục thông minh, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của tỉnh Ninh Bình gắn với yêu cầu của hội nhập quốc tế.

Phát triển hệ thống y tế phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước; đẩy mạnh phát triển y tế chuyên sâu, phát triển mạnh các dịch vụ y tế chất lượng cao, thân thiện, an toàn phục vụ cả người dân và du khách; xây dựng mô hình bệnh viện, phòng khám đạt chuẩn quốc tế, góp phần nâng cao vị thế, thương hiệu Ninh Bình trên bản đồ du lịch, di sản thế giới. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động y tế cơ sở để thực hiện tốt việc cung ứng dịch vụ y tế cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số toàn diện trong ngành Y tế.

2.5. Bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên hiệu quả; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

Tập trung bảo vệ nghiêm ngặt môi trường sinh thái và tài nguyên thiên nhiên, coi đây là nền tảng cốt lõi để xây dựng và phát triển Ninh Bình trở thành

đô thị di sản thiên niên kỷ, thành phố trực thuộc Trung ương bền vững, hài hòa giữa bảo tồn và phát triển. Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên đất đai, nước, khoáng sản, rừng, cảnh quan di sản theo quy hoạch; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động có nguy cơ tác động tiêu cực đến môi trường, đa dạng sinh học và giá trị di sản, nhất là tại khu vực Quần thể danh thắng Tràng An và các vùng sinh thái đặc thù. Đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế carbon thấp; phát triển đô thị xanh, thông minh, sử dụng năng lượng tái tạo, vật liệu thân thiện với môi trường. Chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, nhất là nước biển dâng, xâm nhập mặn, sạt lở, ngập úng; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm và khả năng chống chịu của hệ thống hạ tầng đô thị, nông thôn và di sản; kết hợp hài hòa giữa giải pháp công trình và phi công trình, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân, bảo vệ lâu dài không gian di sản và môi trường sinh thái của tỉnh.

2.6. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội

Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh ngay trong từng quy hoạch, chương trình, dự án xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững mạnh, chủ động thích ứng với yêu cầu quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự của đô thị lớn, đô thị di sản và trung tâm du lịch quốc gia, quốc tế. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tập trung phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn từ sớm, từ xa các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật, không để phát sinh “điểm nóng”, phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động bảo vệ vững chắc an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa, an ninh mạng, an ninh du lịch, an ninh môi trường và an ninh xã hội trong quá trình đô thị hóa nhanh. Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng công an, quân sự, biên phòng trong giữ ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường hòa bình, an toàn, thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển bền vững và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện, xác định rõ nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc; phân công cụ thể và chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

2. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai xây dựng kế hoạch cụ thể hóa, triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết. Phát huy cao độ sự đồng thuận xã hội, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân nhằm sớm đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành chương trình, đề án, kế hoạch để cụ thể hóa, tổ chức thực hiện Nghị quyết với lộ trình, nhiệm vụ cụ thể cho các cấp, các ngành, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và yêu cầu đề ra; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

4. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường lãnh đạo, vận động các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành chủ trương của Đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, hướng dẫn việc tuyên truyền và quán triệt thực hiện Nghị quyết. Các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết; kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư, (để báo cáo)
- Các Ban xây dựng Đảng Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Văn phòng Trung ương, (để báo cáo)
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Đặng Xuân Phong